

ng nghiệp và Phát triển nông thôn (Cục Kiểm lâm) theo niên độ quy định để có kế hoạch giải quyết.

Chương IV

KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 16. Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Tổ chức, cá nhân được giao quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ vi phạm chế độ quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ thì tùy theo mức độ vi phạm phải chịu xử lý kỷ luật, xử lý hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật./.

KT. Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và
Phát triển nông thôn
Thứ trưởng

NGUYỄN VĂN ĐĂNG

BỘ TÀI CHÍNH

QUYẾT ĐỊNH số 130/2000/QĐ-BTC ngày 24/8/2000 về việc sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu một số mặt hàng thuộc nhóm 2710 trong Biểu thuế thuế nhập khẩu ưu đãi.

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993

của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 178/CP ngày 28/10/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy Bộ Tài chính;

Căn cứ khung thuế suất quy định tại Biểu thuế nhập khẩu theo Danh mục nhóm hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị quyết số 63/NQ-UBTVQH10 ngày 10/10/1998 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa X;

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 94/1998/NĐ-CP ngày 17/11/1998 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 04/1998/QH10 ngày 20/5/1998;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 3542/VPCP-KTTH ngày 22/8/2000 của Văn phòng Chính phủ về biện pháp xử lý trong kinh doanh xăng dầu;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi của một số mặt hàng thuộc nhóm 2710 quy định tại Quyết định số 61/2000/QĐ-BTC ngày 28/4/2000 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, thành mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi mới như sau:

Mã số			Mô tả nhóm, mặt hàng	Thuế suất (%)
Nhóm	Phân nhóm			
2710			Dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng chất chứa bi-tum, trừ dạng thô; các chế phẩm chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác có tỷ trọng dầu mỏ và các loại dầu thu được từ các khoáng chất chứa bi-tum chiếm từ 70% trở lên, những loại dầu này là thành phần cơ bản của các chế phẩm đó - Xăng các loại:	
2710	00	11	- - Xăng máy bay	15
2710	00	12	- - Xăng dung môi	10
2710	00	19	- - Xăng loại khác	10
2710	00	20	- Diesel	0
2710	00	30	- Ma-dút	0
2710	00	40	- Nhiên liệu dùng cho máy bay (TC1, ZA1...)	25
2710	00	50	- Dầu hỏa thông dụng	0
2710	00	60	- Naptha, Reformate và các chế phẩm khác để pha chế xăng	10
2710	00	70	- Condensate và các chế phẩm tương tự	0
2710	00	90	- Loại khác	10

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành và áp dụng cho các Tờ khai hàng nhập khẩu đã nộp cho cơ quan hải quan bắt đầu từ ngày 20 tháng 8 năm 2000. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ./.

KT. Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thủ trưởng

VŨ VĂN NINH

cụ thể một số nội dung về chế độ tài chính đối với các tổ chức tín dụng như sau:

Chương I

CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

THÔNG TƯ số 92/2000/TT-BTC ngày 14/9/2000 hướng dẫn thực hiện Nghị định số 166/1999/NĐ-CP ngày 19/11/1999 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với các tổ chức tín dụng.

Thi hành Nghị định số 166/1999/NĐ-CP ngày 19/11/1999 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với các tổ chức tín dụng, Bộ Tài chính hướng dẫn

1. Đối tượng áp dụng Thông tư này là các tổ chức tín dụng được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng.

Các tổ chức tín dụng là Ngân hàng chính sách, Quỹ tín dụng nhân dân thực hiện theo Thông tư hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính.

2. Hoạt động tài chính của tổ chức tín dụng thực hiện theo quy định của Luật các tổ chức tín dụng, Nghị định số 166/1999/NĐ-CP ngày 19/11/1999 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với các tổ chức tín dụng, nội dung hướng dẫn cụ thể tại Thông tư này và các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý tài chính khác có liên quan.